UBND TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23 /BC-STP	*Tuyên Quang, ngày 21 tháng 01 năm 2026*

BÁO CÁO
Tổng kết việc thi hành Nghị quyết 44/2021/NQ-HĐND ngày 03/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang quy định về mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Sở Tư pháp báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết 44/2021/NQ-HĐND ngày 03/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) quy định về mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang *(viết tắt là Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND)*[1] và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang (trước sáp nhập) quy định chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(viết tắt là Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND)*[2] như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Nghị quyết

Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (trước sáp nhập) đã tổ chức **01** Hội nghị triển khai Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND cho **70** đại biểu là đại diện các Sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; biên soạn, in **02** cuốn tài liệu[3], **04** Tờ gấp[4] với **8.900** bản cung cấp cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; đăng tải **04** tin, bài tuyên truyền Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang.

---

[1] *Có hiệu lực thi hành từ ngày 13/12/2021.*

[2] *Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2022.*

[3] *(1) Cuốn 1: Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; (2) Cuốn 2: Chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

[4] *(1) Tờ gấp: Bạn cần biết "Chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa"; (2) Tờ gấp: Bạn cần biết "Chính sách hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa"; (3) Tờ gấp: Bạn cần biết "Trình tự thủ tục thực hiện hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa"; (4) Tờ gấp: Bạn cần biết "Mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa".*

Triển khai, phổ biến, quán triệt Nghị quyết đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức, người lao động cơ quan thông qua đọc báo đầu giờ ngày làm việc, các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng; các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; đồng thời sao gửi đến từng đảng viên, công chức, viên chức, người lao động các văn bản có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND thông qua phần mềm *"Hệ thống văn bản quản lý và điều hành"* Sở Tư pháp.

2. Việc ban hành văn bản triển khai các Nghị quyết

Sở Tư pháp đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 3148/UBND-NC ngày 11/8/2022 chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 43/QĐ-STP ngày 09/02/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Văn bản số 1080/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 09/9/2022 hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh và **04** văn bản khác triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND[5].

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 18/2022/NQ-HĐND[6]

1. Thực hiện chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp *(quy định tại Điều 3 của nghị quyết)*

1.1. Việc đăng ký nhu cầu tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi các tổ chức đại diện doanh nghiệp

Hằng năm các tổ chức đại diện doanh nghiệp tổng hợp nhu cầu tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, xây dựng dự toán kinh phí, lập danh sách đăng ký tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh của năm sau, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí cho

---

[5] *(1) Văn bản số 1012/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 18/8/2022 về việc xây dựng dự toán kinh phí và đăng ký tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023; (2) Văn bản số 463/STP- XDKTTHPL&PBGDPL ngày 18/04/2023 về việc mời họp triển khai thực hiện chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp năm 2023; (3) Văn bản số Văn bản số 852/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 24/6/2023 về tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp năm 2023 đôn đốc tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp năm 2023; (4) Văn bản số 393/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 05/4/2023 đề nghị hướng dẫn thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.*

[6] *Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND không có kinh phí thực hiện, do đó chưa triển khai được các nội dung theo quy định của Nghị quyết.*

Sở Tư pháp để ký hợp đồng với tổ chức đại diện của doanh nghiệp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

1.2. Việc ký hợp đồng tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật giữa Sở Tư pháp và các tổ chức đại diện của doanh nghiệp; kết quả tổ chức hội nghị/lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp

Sở Tư pháp đã ký **06 hợp đồng** tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh và Hội doanh nhân trẻ tỉnh, kết quả cụ thể, như sau:

- **03 Hợp đồng** với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh tổ chức **06** hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật về một số vấn đề trong áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, những vướng mắc và cách giải quyết vướng mắc pháp luật, kỹ năng làm việc, tiếp xúc và cung cấp thông tin cho báo chí, pháp luật về thực hiện hợp đồng, giải quyết tranh chấp về hợp đồng; một số nội dung chính của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra mục tiêu đến năm 2030; Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân đặt ra mục tiêu đến năm 2030 cho **442** đại biểu doanh nghiệp.

- **03 Hợp đồng** với Hội doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức **03** hội nghị/lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hợp đồng, bồi thường thiệt hại, thừa kế, quy hoạch,… cho **192** đại biểu đại diện doanh nghiệp thành viên của Hội.

2. Thực hiện chính sách hỗ trợ tư vấn pháp luật *(quy định tại Điều 4 của nghị quyết)*

Sau khi hoàn thành và kết thúc hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật, doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tư vấn pháp luật đến Sở Tư pháp; Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thực hiện thanh toán chi phí hỗ trợ cho doanh nghiệp đề nghị hỗ trợ theo quy định.

Từ ngày 01/8/2022 đến ngày 31/12/2025, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và giải quyết **09** hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tư vấn pháp luật của **09** doanh nghiệp nhỏ, với số tiền hỗ trợ là **31.000.000 đồng *(Ba mươi mốt triệu đồng chẵn)*.**

3. Việc thực hiện quy định về định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND

Việc thực hiện quy định về định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND được thể hiện trong bảng tổng hợp dưới đây:

(Đơn vị tính: Đồng)

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng cộng
1	**Tổng kinh phí được cấp**	248.000.000	460.000.000	370.000.000	370.000.000	1.448.000.000
2	**Kết quả thực hiện các nội dung chi**	248.000.000	460.000.000	370.000.000	299.832.709	1.377.832.709
2.1	Chi xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng các dữ liệu, cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP	6.400.0000	6.400.0000	6.400.0000	6.400.0000	25.600.000
2.2	Chi hoạt động cung cấp thông tin pháp luật trong nước, thông tin pháp luật nước ngoài, pháp luật quốc tế, cảnh báo rủi ro pháp lý và chính sách	151.600.000	353.600.000	283.600.000	206.432.709	995.232.709

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng cộng
	của ngành, lĩnh vực, địa phương liên quan đến lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP					
a)	Chi biên soạn sách, tài liệu	31.600.000	233.600.000	163.600.000	86.432.709	515.232.709
b)	Chi sản xuất, phát hành, phát sóng các chương trình thu hình, thu thanh; các nội dung chi khác liên quan đến hoạt động cung cấp thông tin	120.000.000	120.000.000	120.000.000	120.000.000	480.000.000
2.3	Chi tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Điều 10	50.000.000	60.000.000	40.000.000	47.000.000	197.000.000

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng cộng
	Nghị định số 55/2019/NĐ-CP:					
a)	Chi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn viên pháp luật	50.000.000	60.000.000	40.000.000	47.000.000	197.000.000
b)	b) Đối với chi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho các đối tượng làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	0	0	0	0	0
2.4	Chi tổ chức đối thoại, diễn đàn tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	0	0	0	0	0
2.5	Chi mua các ấn phẩm, sách, tài liệu tuyên truyền phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	0	0	0	0	0

TT	Nội dung	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Tổng cộng
	nhỏ và vừa					
2.6	Chi xây dựng và thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	40.000.000	40.000.000	40.000.000	40.000.000	160.000.000
a)	Chi khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	40.000.000	40.000.000	40.000.000	40.000.000	160.000.000
b)	Chi các cuộc họp góp ý đề cương chương trình, xét duyệt, thẩm định, xây dựng nội dung chương trình	0	0	0	0	0
c)	Chi thực hiện chương trình	0	0	0	0	0

*** Ghi chú: Kinh phí năm 2025 trả nguồn số tiền là 70.167.291 đồng.**

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; bố trí kinh phí cơ bản đảm bảo thực hiện các hoạt động cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tư pháp thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai Nghị quyết, kịp thời ban hành các Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện; có nhiều biện pháp, hình thức tuyên truyền Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND đến các cơ quan, đơn vị,

các tổ chức đại diện doanh nghiệp và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; thường xuyên hướng dẫn, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đại diện doanh nghiệp trong việc thực hiện chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

- Tổ chức đại diện của doanh nghiệp đã phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND, trọng tâm là tổ chức các hội nghị/lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật với sự tham gia của số lượng lớn các doanh nghiệp thành viên, qua đó đã giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh nắm vững quy định của pháp luật, góp phần nâng cao năng lực pháp lý, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2. Tồn tại, hạn chế và kiến nghị, đề xuất

2.1. Nhiều nội dung của Nghị quyết 44/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND quy định mang tính viện dẫn thực hiện theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền (quá trình thực hiện, có nhiều văn bản đã được sửa đổi, bổ sung), trong khi đó theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định: *"5. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định việc ban hành mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương"*.

2.2. Việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp theo Nghị quyết 18/2022/NQ-HĐND còn chậm, có thời điểm chưa thực hiện theo đúng hợp đồng đã ký kết giữa tổ chức đại diện của doanh nghiệp với Sở Tư pháp; việc thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức hội nghị còn lúng túng.

Theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND về chính sách bồi dưỡng kiến thức pháp luật thì hằng năm các tổ chức đại diện doanh nghiệp tổng hợp nhu cầu tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, xây dựng dự toán kinh phí, lập danh sách đăng ký tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh của năm sau, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí cho Sở Tư pháp để ký hợp đồng với tổ chức đại diện của doanh nghiệp tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp.

Tuy nhiên, việc thực hiện hợp đồng của tổ chức đại diện doanh nghiệp chưa thực sự hiệu quả, chưa tuân thủ các điều, khoản của hợp đồng[7], cá biệt có năm tổ

[7] Hội Doanh nhân trẻ

chức đại diện của doanh nghiệp không triển khai các nội dung bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo như có đăng ký, dẫn tới không thực hiện hết nguồn kinh phí đã được giao, lãng phí ngân sách Nhà nước. Bên cạnh đó, trên cơ sở nhu cầu bồi dưỡng kiến thức pháp luật của doanh nghiệp liên quan (được khảo sát từ đầu năm), Sở Tư pháp đã có văn bản đề nghị các sở/ngành phối hợp và chủ động thực hiện bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp theo lĩnh vực được giao tham mưu, quản lý, tuy nhiên một số đơn vị chưa thực sự quan tâm để thực hiện.

Để thực hiện hiệu quả hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, cần thiết phải duy trì thường xuyên việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp, tuy nhiên để khắc phục những hạn chế đã nêu qua thời gian thực hiện Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND, đề nghị cơ quan có thẩm quyền giao các sở/ngành theo từng lĩnh vực chuyên ngành gắn với chức năng, nhiệm vụ chủ trì việc thực hiện bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (trên cơ sở kết quả khảo sát để xác định nhu cầu bồi dưỡng kiến pháp luật theo chuyên đề/lĩnh vực).

2.3. Số lượng hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí tư vấn pháp luật còn ít do doanh nghiệp có đội ngũ tư vấn pháp luật, pháp chế riêng; bệnh cạnh đó các tổ chức hành nghề luật sư, trung tâm tư vấn pháp luật có đăng ký hoạt động với Sở Tư pháp chưa chủ động tìm hiểu, kết nối để tư vấn, hỗ trợ về pháp lý kịp thời cho doanh nghiệp.

Tại khoản 1 Điều 39 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp đã quy định phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh công bố công khai và đăng tải trên công thông tin điện tử của tỉnh mạng lưới tư vấn viên pháp luật, tạo điều kiện cho doanh nghiệp được tiếp cận, lựa chọn và thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp lý với tư vấn viên pháp luật.

Đồng thời, tại Điều 12 Nghị định 18/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp đã sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng quy định mức hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cụ thể (khoản 3) và giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định và mức chi hỗ trợ tư vấn pháp lý cao hơn so với mức hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này, bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và thực tế nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn (khoản 5).

Theo đó, quy định về chính sách hỗ trợ tư vấn pháp luật tại Điều 4 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND có một số nội dung không còn phù hợp, cần được bãi bỏ

(việc ký hợp đồng tư vấn pháp lý với tổ chức hành nghề luật sư, trung tâm tư vấn pháp luật…….).

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết 44/2021/NQ-HĐND ngày 03/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) quy định về mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang (trước sáp nhập) quy định chính sách hỗ trợ pháp lý và mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban PC, HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Giám đốc STP;
- Các Phó Giám đốc STP;
- Các phòng, đơn vị thuộc STP;
- Trang thông tin điện tử STP;
- Lưu: VT, PBGDPL (NT.Hiền.13bđt).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH TUYÊN QUANG

Vũ Thị Như Trang